

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐDTT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 28/07/2022

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P7+TD2+RC6	7:25	1+15+0	0+0+0		6+14+2	0+0+0	
2		RCDM+RC4+TD2	7:25	0+0+16	0+0+0		0+0+22	0+0+0	CHUYEN 4 RCDM-RC4
3		BK21+BK8+BK14	9:25	3+14+0	0+0+0		2+15+0	0+0+0	chuyen 2 bk21- bk14

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
9 NGUOI P9 VỀ QUA TD2

FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/07/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: P7 - TD2 - RC6	CREW: HUNG - N.ANH - DTùng	ETA: 09:20
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN VIỆT HUNG	P7	71	1	13		61	DVL	Vietnamese
2	VU MANH THANG	TD2	48	1	3	25	68	KHOAN	Vietnamese
3	TRAN TRONG ANH	TD2					76	KHOAN	Vietnamese
4	ĐẶNG VĂN ĐẠO	TD2	49	1	9		62	KHOAN	Vietnamese
5	LÊ TUẤN NGHĨA	TD2	60-61	2	15		71	KHOAN	Vietnamese
6	HÀ VĂN LINH	TD2	50	1	7		91	KHOAN	Vietnamese
7	LÊ MINH ĐỨC	TD2	58	1	6		90	KHOAN	Vietnamese
8	DƯƠNG QUỐC VIỆT	TD2	64	1	10		60	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN HỮU TRUNG	TD2	66	1	16		74	KHOAN	Vietnamese
10	ĐINH SỸ TUẤN	TD2	68-69	2	18		67	KHOAN	Vietnamese
11	NGO VAN SON	TD2	65	1	10		85	KHOAN	Vietnamese
12	LÊ HAI NGAN	TD2	67	1	12		59	KHOAN	Vietnamese
13	ĐẶNG CÔNG THỊNH	TD2	63	1	14		80	KHOAN	Vietnamese
14	GONCHAROV SERGEY	TD2	59	1	9		100	KHOAN	Russian
15	LÊ VĂN NAM	TD2	62	1	6		75	KHOAN	Vietnamese
16	VU THAP TOAN	TD2					67	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P7	1	1	13	61	0	6		
2	TD2	15	15	135	1.125	25	14		
3	RC6	0	0	0	0	20	2		
TOTAL		16	16	148	1.186	45	22		
WEIGHT KG				148	1.186	45			

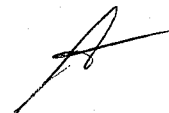
GRAND TOTAL: 1.379 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN







FLIGHT MANIFEST



DATE: 28/07/2022	TO: RCDM - RC4 - TD2	AIRCRAFT: 426	ETD: 07:35
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: TUYỀN - NPhú - THỤ	ETA: 09:25
CAM-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VU ĐỨC THANH	TD2	15	1	6		67	KHOAN	Vietnamese
2	KHÔNG QUỐC HÙNG	TD2	10-11	2	10		62	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN CHÍ ĐỨC	TD2	12	1	3		55	KHOAN	Vietnamese
4	ĐINH VĂN HUÂN	TD2	23-24	2	8		75	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYỄN VĂN DUÂN	TD2	18	1	3		66	KHOAN	Vietnamese
6	ĐINH VĂN TÀI	TD2	16	1	3		52	KHOAN	Vietnamese
7	PHẠM VĂN HÙNG	TD2	19	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
8	TRẦN VĂN MINH	TD2	03	1	9		65	KHOAN	Vietnamese
9	PHAN QUANG VŨ	TD2	06	1	16		75	KH-THAC	Vietnamese
10	NGUYỄN HỒNG QUYẾT	TD2	04-05	2	12		62	CODIEN	Vietnamese
11	LAM NHỰT MINH	TD2	01-02	2	17		67	CODIEN	Vietnamese
12	ĐINH VIỆT DŨNG	TD2	07	1	6		60	DVL	Vietnamese
13	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	TD2	20-22	3	18		70	DVL	Vietnamese
14	VÔ THANH NHẬT	TD2	14	1	5		76	GETRACO	Vietnamese
15	PHẠM SY HÙNG	TD2	13	1	8		60	GETRACO	Vietnamese
16	ĐÀO MINH TUÂN	TD2	08-09	2	13		90	YTE	Vietnamese
17	NGUYỄN NGOC BAO TU	TD2	17	1	7		60	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RCDM	0	0	0	0	0	0	0	CHUYEN 04 PAX TU RCDM SANG RC4
2	RC4	0	0	0	0	0	0	0	
3	TD2	17	24	149	1.132	0	22	0	
TOTAL		17	24	149	1.132	0	22	0	
WEIGHT KG				149	1.132	0			

GRAND TOAL: 1.281 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 28/07/2022	TO: BK21 - BK8 - BK14	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:50
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: HUNG - N.ANH - DTùng	ETA: 11:40
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN VAN ANH	BK21	11-12	2	18	15	60	XAYLAP	Vietnamese
2	TRAN NGOC DUY	BK21	14	1	12		65	XAYLAP	Vietnamese
3	DOAN VAN THUAN	BK21	13	1	9		67	XAYLAP	Vietnamese
4	PHAN VAN HOC	BK8	83-85	3	18		60	XAYLAP	Vietnamese
5	LE BA QUYEN	BK8	73-74	2	14		55	XAYLAP	Vietnamese
6	NGUYEN DOAN HA	BK8	77-78	2	18		88	XAYLAP	Vietnamese
7	TRAN CONG LUC	BK8	69-70	2	16		65	XAYLAP	Vietnamese
8	PHAM NGOC NAM	BK8	79-80	2	18		70	XAYLAP	Vietnamese
9	NGUYEN HUU QUANG	BK8	88-89	2	18		63	XAYLAP	Vietnamese
10	NGUYEN QUOC HOAN	BK8	75-76	2	12		60	XAYLAP	Vietnamese
11	NGUYEN HUU HANH	BK8	86-87	2	17		62	XAYLAP	Vietnamese
12	PHAM THANH TRUNG	BK8	90-91	2	18		68	XAYLAP	Vietnamese
13	LE CONG THOI	BK8	71-72	2	18		67	XAYLAP	Vietnamese
14	TRUONG VAN TRE	BK8	94-95	2	18		65	XAYLAP	Vietnamese
15	HOANG VAN NAM	BK8	81-82	2	18		65	XAYLAP	Vietnamese
16	NGUYEN THANH TAN	BK8	96-97	2	18		75	XAYLAP	Vietnamese
17	TRAN DINH HANH	BK8	92-93	2	18		78	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK21	3	4	39	192	15	2	2	CHUYEN 2 PAX BK21-BK14
2	BK8	14	29	239	941	0	15		
3	BK14	0	0	0	0	0	0		
TOTAL		17	33	278	1.133	15	17		
WEIGHT KG				278	1.133	15			

GRAND TOAL: 1.426 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN